

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trịnh Văn - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn HL, xã TL, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Lê Thị T - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn TN, xã TH, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3,4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Trịnh Văn Q và chị Lê Thị T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Văn Q và chị Lê Thị T;

Về con chung: Vợ chồng thống nhất có một con chung nay thỏa thuận chị T

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung của vợ chồng cháu Trịnh Thùy L, sinh ngày 05/12/2008 và cháu Trịnh Hà M, sinh ngày 23/02/2014, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, anh Q được quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở nhưng hai bên không được lợi dụng việc nuôi con, thăm con để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản và nợ chung: Các đương sự thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, anh Q nộp toàn bộ án phí là 150.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng, theo biên lai số 3999 ngày 19/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, trả lại cho anh Q 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã Thái Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hợp